

Số: 44 / KH-THTVO

Tam Anh Bắc, ngày 21 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 183 /PGDDĐT-GDTH ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Phòng GDĐT Núi Thành về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cấp tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tiễn, trường Tiểu học Trần Văn ƠN xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Trường, lớp, học sinh:

1.1. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Trường có 02 điểm trường với 20 lớp

+ Cơ sở Thuận An: 15 lớp

+ Cơ sở Đức Bô: 5 lớp

- Trường có 20 phòng học. Tỉ lệ: 01 phòng/1lớp. Ngoài ra còn có các phòng Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh. Phòng học an toàn; có bảng, đủ bàn ghế cho học sinh, giáo viên; đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông; có điều kiện tối thiểu dành cho học sinh khuyết tật học tập thuận lợi.

- Trường có 01 thư viện, 01 phòng y tế học đường; 01 phòng truyền thống và hoạt động Đội; có sân chơi, sân tập an toàn, được sử dụng thường xuyên và hiệu quả.

1.2. Tình hình học sinh:

- Tổng số lớp: 20 lớp.

- Tổng số lớp: 20 lớp.

- Tổng số học sinh: 621 /325 em nữ (03 em khuyết tật). Trong đó:

+ Khối lớp 1: 4 lớp – Học sinh: 130/66 nữ.

+ Khối lớp 2: 4 lớp – Học sinh: 131/69 nữ.

+ Khối lớp 3: 4 lớp – Học sinh: 112/54 nữ.

+ Khối lớp 4: 4 lớp – Học sinh: 122/62 nữ. (03 học sinh khuyết tật)

+ Khối lớp 5: 4 lớp – Học sinh: 126/74 nữ.

- Học sinh học 2 buổi/ ngày: 621/621. Tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ học sinh/ lớp: 31.05
- Số lượng học sinh bán trú: 204

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Tổng số CBGVNV: 38 /32 nữ. Trong đó: Đảng viên: 20/16 nữ

- CBQL: 2/1 nữ ; TPT: 1/0 nữ; nhân viên: 5/3 nữ.

- Giáo viên: 30/28 nữ. Cụ thể:

+ Giáo viên chủ nhiệm: 20/20 nữ

+ Giáo viên chuyên trách: 10/ 08 nữ (03 GV Tiếng Anh và 01 GV Tin học, 01 GV Mỹ thuật, 01 GV Âm nhạc, 02 GV Giáo dục thể chất, 02 GV dạy chức danh)

- Tỷ lệ GV/lớp: 1.5.

- Giáo viên đạt chuẩn 30/30, tỉ lệ: 100% . Trên chuẩn: 0.

3. Thuận lợi, khó khăn:

3.1. Thuận lợi:

- Trường được sự thường xuyên quan tâm chỉ đạo của Đảng, chính quyền địa phương và ngành giáo dục cấp trên.

- Đội ngũ cán bộ, viên chức có tinh thần đoàn kết cao, nhiệt tình công tác. Đội ngũ giáo viên trẻ, năng động, ứng dụng CNTT thành thạo.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên trong biên chế được bồi dưỡng và hoàn thành các Module của chương trình GDPT 2018.

- Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc thực hiện dạy 2 buổi /ngày.

- Trường đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 2, KĐCL cấp độ 3 vào tháng 1/10/2022.

Tập thể học sinh ngoan, lễ phép trong ứng xử, chăm chỉ trong học tập và tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường.

Nhà trường có các đoàn thể như Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Chi hội khuyến học, Chi hội chữ thập đỏ hoạt động tích cực.

3.2. Khó khăn:

- Đại bộ phận học sinh đều là con em gia đình nông dân, công nhân phải tăng ca thường xuyên, một số học sinh con em gia đình kinh tế còn khó khăn; học sinh là con phụ nữ đơn thân, có cha mẹ li hôn chưa có sự quan tâm của gia đình đến tâm lý và sức khỏe của các em đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh.

- Đội ngũ giáo viên trẻ phần lớn là nữ có con mọn, con cái thường đau ốm, nằm viện việc phân công dạy thay gặp khó khăn.

- Đầu năm học 2024-2025 nhà trường hợp đồng ngắn hạn 10 giáo viên. Số lượng giáo viên trường tự hợp đồng nhiều, khó tuyển, thời gian làm việc không ổn định, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy cũng như chủ nhiệm lớp.

- Điểm trường lẻ ở xa điểm chính nên khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm.

A - NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định¹; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2 Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT ban hành², cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định³; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁴, các môn học tự chọn⁵ theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm

¹ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học (Công văn số 110/PGDĐT ngày 5/7/2021 của Phòng GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học)

² Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 1384/SGDĐT-GDTH ngày 05/9/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong CTGDPT 2018 từ năm học 2020-2021 (Công văn số 133/PGDĐT ngày 9/9/2019 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong CTGDPT 2018 từ năm học 2020-2021); Công văn số 1365/SGDĐT-GDTH ngày 03/9/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học cấp tiểu học năm học 2019-2020 (Công văn số 125/PGDĐT ngày 4/9/2019 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học cấp tiểu học năm học 2019-2020); Công văn số 491/SGDĐT-GDTH ngày 30/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo CTGDPT 2018 (Công văn số 39/PGDĐT ngày 6/4/2020 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo CTGDPT 2018); Công văn số 473/SGDĐT-GDTH ngày 21/3/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 913/BGDĐT-GDTH ngày 05/6/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 173/PGDĐT ngày 29/8/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cấp tiểu học; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

³ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Công văn số 26/SGDĐT-GDTH ngày 07/01/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học (Công văn số 479/PGDĐT ngày 01/7/2022 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học); Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

⁴ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm.

⁵ Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2).

vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh⁶.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1

- Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông⁷.

Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ

⁶ Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông

⁷ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 491/SGDĐT-GDTH ngày 30/3/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Công văn số 39/PGDĐT ngày 6/4/2020 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo CTGDPT 2018); Công văn số 473/SGDĐT-GDTH ngày 21/3/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học; Công văn số 173/PGDĐT ngày 29/8/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cấp tiểu học.

điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT⁸.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT⁹ bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT¹⁰.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹¹.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹². Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

Đẩy mạnh việc quán triệt, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương; tích hợp, lồng ghép trong kế

⁸ Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học 9 (Công văn số 2158/SGDĐT-GDMNTH ngày 12/10/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học); môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

⁹ Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và cơ sở giáo dục.

¹⁰ Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

¹¹ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

¹² Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020; Công văn số 1365/SGDĐT-GDTH ngày 03/9/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020 (Công văn số 125/PGDĐT ngày 4/9/2019 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học cấp tiểu học năm học 2019-2020)

hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT¹³ với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

5. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo kế hoạch của Sở GDĐT¹⁴ với những yêu cầu cụ thể như sau:

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

Tổ chức tập huấn, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM tại nhà trường đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

Tăng cường tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo, quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương thực hiện hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định¹⁵.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả¹⁶; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế

¹³ Công văn 161/PGDĐT ngày 9/9/2021 của Phòng GDĐT về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 1 theo quyết định 2695/QĐ-BGDĐT; Công văn số 77/PGDĐT ngày 3/3/2022 của Phòng GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 2 theo CTGDPT 2018; Công văn số 542/PGDĐT ngày 20/9/2022 của Phòng GDĐT về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 3 từ năm học 2022-2023; Công văn số 272/PGDĐT ngày 20/9/2022 của Phòng GDĐT về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 4 từ năm học 2023-2024.

¹⁴ Công văn số 1681/SGDĐT-GDMNTH ngày 29/7/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học (Công văn số 240/PGDĐT ngày 20/10/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học).

¹⁵ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

¹⁶ Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa, giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn, quốc phòng an ninh, quyền con người... ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường¹⁷.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học¹⁸; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT¹⁹ để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT²⁰; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Thực hiện xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện

¹⁷ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học), giáo dục về quyền con người; Công văn số 3055/SGDĐT-GDMNTH ngày 13/12/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn giáo viên tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học (Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm); (Công văn số 230/PGDĐT ngày 15/12/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn giáo viên tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học (Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm); Công văn số 295/SGDĐT-GDMNTH ngày 02/02/2024 của Sở GDĐT về việc Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn, vật nổ ...

¹⁸ Công văn số 913/SGDĐT-GDTH ngày 05/6/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (Công văn số 70/PGDĐT ngày 9/6/2020 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học).

¹⁹ Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

²⁰ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 vì vậy khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường, lớp cần phải gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phù hợp tâm, sinh lý lứa tuổi học sinh và nhu cầu, điều kiện thực tế, từng bước tham mưu giảm sĩ số học sinh trên lớp đúng theo quy định. Khắc phục tình trạng quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục tham mưu UBND cấp xã quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo các quy định của Chính phủ²¹ và Bộ GDĐT²²; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung thực hiện mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện thực tế nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia

Tiếp tục thực hiện duy trì trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo quy định của Bộ GDĐT²³. Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển. Áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển

²¹ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

²² Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

²³ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản²⁴ quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hoà nhập.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Tham mưu UBND cấp huyện tổ chức tuyển dụng giáo viên, thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT²⁵.

b. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên toàn trường những nội dung chuyên môn theo chương trình GDPT 2018, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tham mưu UBND cấp huyện cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Vào đầu năm học, nhà trường thực

²⁴ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

²⁵ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 2158/SGDĐT-GDMNTH ngày 12/10/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cấp tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

hiện công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học²⁶; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

b. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện với thời lượng mỗi lớp 1 tiết đọc sách/ tuần; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Thực hiện mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản²⁷ hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại của nhà trường.

Thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 5% đến 10%; khuyến khích các tổ chuyên môn duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo

²⁶ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

²⁷ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022; Kế hoạch số 3916/KH-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về phát triển văn hóa đọc cho học sinh các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2021; Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Kho học liệu số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

3.2 Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

3.3. Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024 -2025 theo kế hoạch của Sở GDĐT²⁸ và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo quy định²⁹, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1.1. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

1.2. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường³⁰.

1.3. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo³¹.

2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông của tổ chuyên môn, giáo viên; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; hoạt động dạy học; dạy thêm học thêm.

²⁸ Kế hoạch số 812/KH-SGDĐT ngày 08/4/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học (Kế hoạch số 31/KH-PGDĐT ngày 14/5/2024 của Phòng GDĐT về việc triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học).

²⁹ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

³⁰ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

³¹ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

V. Đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong nhà trường và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. Các hoạt động hội thi, giao lưu, hoạt động lớn:

1. Tổ chức và tham gia Hội thi:

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện;
- “Giáo viên viết chữ đẹp” cấp trường, huyện;
- Ngày hội STEM cấp trường, cấp huyện;
- Liên hoan “Tiếng hát học sinh tiểu học” cấp trường, huyện;
- Tin học cấp trường, huyện;
- Các môn Thể dục thể thao cấp trường, huyện.

2. Tổ chức các Hội thi cấp trường:

- “Học sinh viết chữ đẹp”
- Vẽ tranh
- Giao lưu Tiếng Anh

3. Tổ chức Đêm văn nghệ Mừng Đảng-Mừng Xuân.

4. Tổ chức tham quan hè năm 2025.

VII. CÁC CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ THI ĐUA NĂM HỌC 2024-2025:

1. Chỉ tiêu:

- Tuyển sinh vào lớp 1: 100%.
- Duy trì sĩ số đạt tỉ lệ: 100%.
- Duy trì PCGDTH mức 3, XMC mức 2.

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: trên 99%.
- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.
- Học sinh được khen, thưởng: 55% trở lên.
- Tham gia các phong trào và hội thi cấp huyện phân đầu đạt thành tích cao.

2. Danh hiệu thi đua:

- Trường: Tập thể Lao động Tiên tiến.
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Liên đội: Xuất sắc.
- Chi đoàn: Xuất sắc.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Kế hoạch năm học 2024-2025 được xây dựng và thông qua Hội nghị viên, người lao động toàn trường. Hội nghị thảo luận, góp ý và thống nhất.

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường, từng tổ chuyên môn, các bộ phận tùy theo tình hình xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa các nội dung, biện pháp thực hiện, đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học đề ra.

IX. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

1. Đối với UBND huyện và Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Đầu tư kinh phí nâng cấp sân trường, thay ngói khu hiệu bộ và khu học tập; Xây dựng nhà đa năng.
- Chỉ đạo các phòng ban thực hiện giải phóng mặt bằng, mở rộng diện tích vườn trường (5000m²) và xây dựng hệ thống tường rào tại cơ sở chính theo nội dung đã được UBND huyện phê duyệt.
- Quan tâm, tạo điều kiện về nguồn kinh phí để trường tiếp tục thực hiện chương trình GDPT 2018. Mua sắm bàn ghế học sinh.

2. Đối với địa phương:

- Làm tốt công tác dân vận của các ban, ngành để cùng phối hợp với nhà trường, cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục.
- Tiếp tục quan tâm đầu tư cho giáo dục. Hỗ trợ nhà trường trong công tác tham mưu cấp trên.

3. Đối với cha mẹ học sinh:

Phối hợp cùng nhà trường, giáo viên chủ nhiệm làm tốt công tác giáo dục học sinh.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- VC, NLĐ (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đại Ngọc